

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/ MÔ ĐUN

Lớp: **TML23B1**

Năm học: **23-24**

Mã MH/MĐ: **MH02072**

Học kỳ: **01**

Tên MH/MĐ: **Giáo dục Chính trị**

Số TC: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
1	2355202053934	Ngô Kỳ Anh	06/10/2008				8	8.8				6.0		7.0
2	2355202053935	Nguyễn Thế Anh	11/10/2008				5.5	5.6				5.5		5.5
3	2355202053936	Lê Thành Công	16/02/2008				7	7.2				5.3		6.0
4	2355202053937	Nguyễn Trí Cường	27/05/2008				10	8.0				8.0		8.3
5	2355202053938	Ngô Gia Đạt	15/10/2008				5	6.8				7.8		7.2
6	2355202053939	Nguyễn Hồng Đạt	05/10/2008				7	5.6				8.0		7.2
7	2355202053940	Trần Tấn Đạt	13/07/2007				5.5	5.6				6.3		6.0
8	2355202053941	Ôn Văn Tài Em	03/12/2007				9	6.6				8.0		7.8
9	2355202053942	Nguyễn Văn Giới	08/11/2008				8	6.8				7.0		7.1
10	2355202053943	Huỳnh Hòa Hiệp	04/12/2008				7.5	6.4				5.0		5.7
11	2355202053944	Võ Minh Hiếu	29/09/2008				6.5	8.0				7.8		7.7
12	2355202053945	Dương Đăng Khoa	22/07/2008				7	6.8				6.8		6.8
13	2355202053946	Nguyễn Anh Khoa	04/03/2008				7	6.4				5.5		5.9
14	2355202053947	Nguyễn Hữu Kiệt	25/04/2008				6.5	7.2				7.0		7.0
15	2355202053948	Trần Quốc Kiệt	30/07/2008				0	0.0				0.0	0.0	0.0
16	2355202053949	Lê Hoàng Luân	10/08/2008				6.5	4.8				6.3		5.9
17	2355202053950	Trương Anh Ngọc	14/04/2008				5	5.2				7.3		6.4
18	2355202053951	Nguyễn Hữu Phán	01/07/2008				0	0.0				0.0	0.0	0.0
19	2355202053952	Trần Thanh Phong	01/10/2008				7.5	8.4				5.8		6.7
20	2355202053953	Lâm Thạnh Phú	05/11/2008				7	9.2				9.0		8.8
21	2355202053954	Lý Thiệp Phúc	19/05/2008				9	8.8				6.5		7.4
22	2355202053955	Trần Lê Hoàng Phúc	23/01/2008				6	8.0				7.8		7.6
23	2355202053956	Nguyễn Minh Quốc	04/12/2008				6.5	6.0				5.8		5.9
24	2355202053957	Lê Thanh Sang	03/01/2008				6	5.6				5.8		5.8
25	2355202053958	Trần Hoàng Sang	30/12/2008				8	7.6				5.3		6.3
26	2355202053959	Nguyễn Văn Tâm	17/05/2008				8	6.4				6.5		6.7
27	2355202053960	Trần Trí Tâm	25/11/2008				3	6.0				0.0		2.0
28	2355202053961	Nguyễn Quốc Thái	26/12/2008				5.5	7.6				6.3		6.5
29	2355202053962	Lê Gia Thịnh	16/07/2008				3.5	6.4				5.0		5.2
30	2355202053963	Nguyễn Phúc Thuận	25/11/2008				8.5	7.6				7.5		7.7
31	2355202053964	Võ Văn Thương	15/11/2008				5.5	4.8				5.0		5.0
32	2355202053965	Nguyễn Văn Tín	12/09/2008				8	6.8				5.0		5.9
33	2355202053966	Trần Trung Tín	17/01/2008				8	6.8				7.3		7.3
34	2355202053967	Huỳnh Đăng Hữu Toàn	23/08/2008				6	5.2				5.5		5.5

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1	Hệ số 2	Thi L1	Thi L2	ĐMH/ MĐ
-----	------	--------	-----------	---------	---------	--------	--------	------------

Châu Đốc, ngày 28 tháng 1 năm 2024

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Phạm Thị Lan Nhi